

CÁCH TIẾP CẬN CỦA PHẬT GIÁO VỀ GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC TOÀN CẦU¹

Thế giới ngày nay đã và đang có những thay đổi lớn trên trên mọi phương diện, tuy nhiên khái niệm Lãnh đạo chánh niệm và sự phát triển bền vững lại không còn được coi là một tham chiếu trong bối cảnh hỗn loạn thời cuộc. Những thay đổi theo xu thế giảm này đã khởi lên những tranh luận về việc hiện nay nhân loại có thực sự đang được sống trong công lý, bình đẳng, hòa bình và thịnh vượng thực sự hay không. Trong ánh Phật pháp, chúng tôi chú trọng vào việc hiểu biết giáo lý Phật giáo trong việc giải quyết các vấn nạn đương thời. Bản chất của những thay đổi thời cuộc và cách nhập thế của Phật giáo chính là trọng tâm của cuốn sách này. Bất kỳ những nghiên cứu hay luận điểm về sự thay đổi nào đó trong nội dung hay bản chất ở thời đại hiện nay cần phải được soi chiếu bởi triết lý của đạo Phật. Chúng tôi tập trung làm rõ nhận thức đúng đắn, xuyên thấu về sự thay đổi thời cuộc trong phần mở đầu của kiến giải, theo sau là làm rõ bản chất về nhập thế của Phật giáo trong xã hội. Thực tế thì các mô thức dựa trên giáo lý đạo Phật không hoàn toàn cứng rắn và các mô thức này không phải luôn luôn nhận được sự chấp thuận của mọi người trong xã hội. Điều này đồng nghĩa với nhiều luận điểm cần phải được thảo luận một cách sâu sắc hơn nữa.

Vì lý do đó, cuốn sách là tập hợp các bài kiến giải được trình bày tại hội thảo quốc tế về “*Cách tiếp cận của Phật giáo về Giáo dục đạo đức toàn cầu*” diễn ra vào ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế Tam Chúc, Hà Nam, Việt Nam nhân dịp lễ VE-SAK lần thứ 16 năm 2019. Những người tham gia hội thảo lần này không đại diện cho bất kỳ tư duy chủ đạo hay trí tuệ thông thường của lĩnh vực nào, thay vào đó là những nội dung, quan điểm nhìn

1. Người dịch: Hải Hạnh.

nhận phong phú và đa dạng. Vận dụng những giáo lý của đức Phật để tái cấu trúc tư duy, học thuyết thông qua đánh giá các mối quan hệ giữa các cộng đồng trong xã hội và trách nhiệm của đạo Phật nói chung và mỗi người Phật tử nói riêng. Chúng tôi kết hợp các phân tích về những xung đột, xu thế và động lực ảnh hưởng đến sự phát triển thế giới quan trong tương lai với các nghiên cứu tập trung vào một loạt các chính sách ban hành.

Trong ánh Phật pháp, hai giả thuyết quan trọng nhất: (1) tái thiết thời kỳ hoàng kim của đạo Phật trong thời điểm suy thoái là nhiệm vụ đầu tiên và quan trọng; và (2) trách nhiệm của Phật giáo góp phần tạo dựng một nền tảng mới cho Lãnh đạo trong chánh niệm và sự phát triển bền vững.

NỘI DUNG

I. CÁC HỌC THUYẾT VỀ ĐẠO ĐỨC VÀ GIÁO DỤC

Giáo sư G. A. Somaratne, viết về chủ đề *“Giáo lý đạo đức Phật giáo nguyên thủy đối với giáo dục đạo đức toàn cầu”*. Bài tham luận nghiên cứu tập trung vào nguyên lý đạo đức Phật giáo sơ khai dựa trên ba nguyên tắc quan trọng như nhau gồm có nguyên tắc hiệu quả của hành động có chủ ý dẫn đến thành lập nguyên lý đạo đức, nguyên tắc cần thiết cho các việc làm tốt (nghề nghiệp), và nguyên tắc rèn luyện năng lượng để làm những hành động đúng đắn về mặt đạo đức (tinh tấn). Tầm quan trọng được nhấn mạnh vào ý nghĩa của mỗi nguyên tắc và ý nghĩa thật sự của nguyên lý đạo đức Phật giáo.

Jeff Waistell, nghiên cứu về *“Người hướng dẫn tâm linh – Yếu tố thiết yếu cho sự cấu thành đơn vị gia đình.”* Bài viết khảo sát phương pháp mới về sự giáo dục mà tập trung vào người thầy dạy như nguyên tắc đầu tiên thay vì thiên sinh do Thiên sư Nhất Hạnh giảng dạy. Bài viết tập trung vào tầm quan trọng của người thầy có chánh niệm trong cách họ nói, nghe và dạy cho thiên sinh để họ có thể dạy chánh niệm một cách hiệu quả, như Thiên sư Thích Nhất Hạnh đã dạy nếu chúng ta chú tâm thì nó sẽ hiện ra. Bài viết cũng tìm hiểu sâu về lợi ích của phương pháp này đang bù đắp sự nhấn mạnh ngày càng tăng vào các mục tiêu giáo dục, đó là giúp họ quay trở lại hiện tại; chánh niệm nuôi dưỡng một tâm quyết định, đánh giá và sáng suốt; giáo dục không phải là một quá trình giáo khoa một chiều mà còn là đối thoại cần thiết; chánh niệm thu hút họ vào sự lắng nghe sâu sắc;

chánh niệm có lợi ích trực tiếp cho thiên sinh, cho phép họ tập trung, dễ tiếp thu việc học, xử lý căng thẳng và suy ngẫm sâu sắc. Phần cuối bài viết nhấn mạnh tầm quan trọng vào người thầy dạy cần phải làm việc bằng chánh niệm của mình trước khi dạy chúng cho người khác.

Dissanayake Mudiyanselage Kasun Dharmasiri, xem xét về *“Vai trò của đạo đức Phật giáo trong giáo dục.”* Bài tham luận này tìm hiểu làm thế nào đạo đức Phật giáo có thể giúp xây dựng một sự giáo dục tốt hơn cho xã hội. Bài viết giải thích làm thế nào giáo dục là một quá trình suốt đời và bài học có thể được học từ mọi điều tinh tế trong cuộc sống hàng ngày của chúng ta. Khía cạnh giáo dục của giáo lý Phật giáo có thể được nổi bật với sự tham chiếu đến ba loại khái niệm Phật giáo; Hoảng pháp (thuyết giảng giáo lý đạo Phật), Nghe pháp (nghe giáo lý đạo Phật) và Đàm luận pháp (thảo luận về giáo lý đạo Phật). Đồng thời, bài viết tìm hiểu về Tứ Vô Lượng Tâm đó là Từ (lòng triu mến), Bi (tâm tốt), Hi (niềm vui cảm thông) và Xả (thanh thản) làm kim chỉ nam để trở thành một người hoàn hảo trong xã hội. Mục đích của giáo dục theo quan điểm Phật giáo là một công việc xã hội, thực hành Bồ tát hạnh, nghĩa vụ tôn giáo và xã hội của đời sống con người. Mục tiêu cuối cùng của giáo dục Phật giáo hoạt động như một quá trình tâm lý và nó tập trung vào sự biến đổi tâm lý của một hành vi con người. Sự chuyển đổi tâm lý này dẫn dắt con người từ cuộc sống phàm phu (thế gian) lên đến siêu thế (cấp độ tâm linh).

Sarah Shaw, tiếp tục đánh giá và tầm quan trọng của đạo đức trong bài viết của mình có tựa đề *“Đạo đức và Kinh Bốn sanh: Có thể hỗ trợ quy tắc giáo dục thế tục?”* Bà chọn ra hàng loạt quy tắc đạo đức trong Kinh Bốn sanh là một quy luật không chính thức. Trong khi, có một cuộc thảo luận lớn đang diễn ra về đạo đức thế tục, chủ đề quan tâm của bà là làm thế nào những câu chuyện kể này có thể được đề cập đến nhiều hơn. Tham khảo đến thuật ngữ ‘*sáng tạo đạo đức*’ được gán vào Kinh Bốn sanh (thuật ngữ này được đặt ra bởi Charles Hallisey), bà ấy hiểu được quan điểm của Hallisey trong thời gian rất lâu bằng cách trích dẫn những câu chuyện bình luận từ Bồ tát Mahosadha / Ummagga trong Kinh Bốn sanh (J 546) như làm thế nào nó là một khái niệm rất hữu ích trong sự nỗ lực giảng dạy các giới trong đạo Phật cho những người chưa trưởng thành trong truyền thống và tiếp thu những câu chuyện và giáo lý Phật

giáo trong thời thơ ấu của họ. Do đó, đạo đức có thể được sử dụng tích cực nhiều.

Kanchan Saxena, trình bày *“Phương pháp tiếp cận đạo đức Phật giáo đối với các xã hội bền vững.”* Tác giả xem xét mục đích của ‘Phật pháp’, là để giúp cho nhân loại hết đau khổ, thậm chí lúc đó nó gây căng thẳng cho đời sống xã hội và thế gian. Nó không bao giờ ủng hộ sơ suất đối với trách nhiệm và bốn phạm xã hội. Thay vào đó, nó luôn thuyết phục con người theo con đường đúng đắn và khắc sâu những giá trị và đức tính con người vào chính họ. Ông đề nghị chúng ta nên vun đắp tình hữu nghị, tình bạn thương mến, lòng từ bi, phục vụ đồng bào và những phẩm chất và tình cảm khác, đã được đức Phật giải thích rất thuyết phục. Đời sống Phật tử đặt nhấn mạnh toàn bộ vào đạo đức xã hội và giới luật thông qua giáo lý của đức Phật. Nền tảng của khái niệm Phật giáo cho xã hội bền vững, là trong những lời dạy trừu tượng của Phật tánh và nhận thức đạo đức mà thực tế người ta tìm thấy trong đời sống của Tăng đoàn. Giáo lý và con đường của đức Phật về đạo đức không bị giảm xuống mức không đáng kể ngay cả ngày nay. Đây là một điểm rất hấp dẫn đến mọi tâm trí có giáo dục.

Wimal Hewamanage, Đại học Colombo, Tích Lan, tập trung vào *“Giả định phổ quát cho tốt và xấu: Quan điểm Phật giáo.”* Phần trọng tâm của bài viết là trả lời câu hỏi cái gì tốt và cái gì xấu. Dựa trên các bài giảng Phật giáo thời kỳ đầu, ông xác định bốn đặc điểm chung về vấn đề đang nói đến; 1) Không có quan điểm đúng hay sai về mặt đạo đức và nó có thể được xác định là chủ nghĩa hư vô, chủ nghĩa hoài nghi hoặc chủ nghĩa duy tâm, 2) Không có sự thật đạo đức phổ quát và nó được gọi là thuyết tương đối đạo đức, 3) Vì mọi người đều giống nhau về mặt sinh học, nên cũng có cùng đạo đức về mặt sinh học và nó được đặt tên là chủ nghĩa phổ quát mềm và 4) Có một quy tắc đạo đức phổ quát và nó đang được gọi là chủ nghĩa phổ quát cứng hoặc chủ nghĩa tuyệt đối. Sau khi trình bày xem xét lý thuyết, ông kết luận rằng quan điểm của Phật giáo về mặt tốt và mặt xấu trong việc xem xét cơ sở tâm lý, kết quả của hành động và thành phần thực tế là giá trị được cung cấp ánh sáng đáng chú ý và phổ quát cho đối tượng.

II. GIÁO DỤC TRONG CÁC BỐI CẢNH QUỐC GIA KHÁC NHAU

T. D. Kose, viết về chủ đề *“Giáo dục Phật giáo tại Ấn Độ: Quá khứ và tương lai.”* Bài viết này giải thích về sự ảnh hưởng của triết lý Phật

giáo lên sự phát triển của giáo dục, chính trị, xã hội và kinh tế của xã hội trong thời kỳ nguyên thủy ở Ấn Độ. Hơn thế nữa, những ảnh hưởng đó còn so sánh với hệ thống giáo dục ngày nay, khi mà một số vấn đề kinh tế và xã hội của Ấn Độ nên cần nhấn mạnh và phụ thuộc vào hạnh kiểm cá nhân hơn là các nghi lễ hình thức bên ngoài của hệ thống Bà-la-môn. Tác giả giải thích về quy trình tuyển chọn của Phật giáo và sự cởi mở trong việc chấp nhận nữ giới và trình bày cho người đọc để hiểu biết thêm về cuộc sống chung của một Phật tử ở tu viện là như thế nào. Kết quả đạt được từ việc thực hành Phật pháp, cuộc sống của họ tràn ngập sự thuần khiết, cao thượng, tử tế và nhân văn bằng cách tu tập theo Bát chánh đạo. Tác giả cũng đề xuất kết hợp nhiều triết lý Phật giáo với các môn học hiện đại trong hệ thống giáo dục, để nhằm mục đích vì phúc lợi của nhân loại và hoan hỷ vì ngày càng có nhiều cơ sở vật chất hơn cho các giáo dân đang tu tập xuyên biên giới.

III. GIÁO DỤC TOÀN CẦU VỀ ĐẠO ĐỨC

Devin Combs Bowles, nghiên cứu về *“Giảng dạy đạo đức và đạo đức người giảng dạy: Thách thức và cơ hội trong giáo dục đại học.”* Trong một thế giới đang phát triển nhanh chóng về sự kết nối và đạo đức phức tạp, vai trò của việc giảng dạy đạo đức tại các trường đại học đang có xu hướng giảm. Bài viết này nhấn mạnh vào các khuôn khổ đạo đức phức tạp được phát triển hàng thiên niên kỷ dựa trên tư tưởng Phật giáo, khi mà nó vẫn là công cụ quan trọng để điều hướng những thách thức đạo đức của hiện nay. Tư tưởng đạo đức Phật giáo trong chương trình giảng dạy có khả năng cải thiện tình trạng này, đặc biệt là trong các tổ chức Phật giáo cung cấp bằng cấp để chuẩn bị cho sự nghiệp thế tục. Tăng đoàn có thể cải thiện hơn nữa để hướng dẫn đạo đức toàn cầu bên ngoài giáo dục đại học.

Trong bài viết hấp dẫn của Sue Erica Smith có tên *“Sử dụng giáo dục Phật pháp thay đổi cách tương tác thúc đẩy giáo dục đạo đức trong trường học”*, có giải thích về sự ích lợi của Phật Pháp cho sự phát triển của giáo dục toàn cầu đương đại, đặc biệt tập trung vào các hành giả thực hành Phật pháp, thường là những giáo viên và những người khác quan tâm đến việc giáo dục giới trẻ. Nỗ lực như vậy để cải thiện kết quả giáo dục của học sinh bao gồm cả khu vực Úc và xa hơn sẽ là thay đổi cả viễn cảnh giáo dục trên thế giới.

Christie Yu-Ling Chang, viết về chủ đề *“Giáo dục cho thức tỉnh, thức tỉnh cho giáo dục: Những phản ánh từ lĩnh vực du học.”* Bài viết

này là một nỗ lực khởi đầu để đề xuất việc “Du học chánh niệm”. Dựa trên các thực hành của tác giả và sự quan sát những người tham dự từ lĩnh vực du học nước ngoài trong 17 năm qua và được truyền cảm hứng bởi lý tưởng giáo dục của Ni sư Shig Hui Wan Wan (1912-2004), “覺之教育,” (“*Giáo dục ý thức*”), tác giả đã thay thế bản dịch cũ, “Giáo dục giác ngộ” với “*Giáo dục tỉnh thức*”, và đưa ra khái niệm theo hai hướng: “*giáo dục cho sự tỉnh thức*” và “*sự tỉnh thức cho giáo dục*”. Tác giả cho rằng tầm quan trọng của sự du học của Đại đức Hui Wan là giai đoạn quan trọng đối với cuộc đời bà và so sánh việc học ở nước ngoài với thực hành đạo Phật về sự từ bỏ (rời khỏi nhà) trong khi công nhận du học là một hướng thông dụng mới trong các thế hệ trẻ hiện nay, như là một cơ sở tốt cho sự tỉnh thức. “*Du học chánh niệm*” được đưa ra như một phương tiện truyền bá mạnh mẽ để đạt được “*Giáo dục tỉnh thức*”, nơi mà bốn phương pháp của sự hướng dẫn và tích lũy cùng với sự xây dựng “*Tăng đoàn trẻ toàn cầu*” được chia sẻ bằng cả hai phương tiện thực hành và kỹ năng tuyệt diệu.

Bài viết “*Giáo dục về luân lý và đạo đức cho công dân toàn cầu*” của tác giả Petcharat Lovichakorntikul, đã trả lời một câu hỏi đáng báo động trong thế giới toàn cầu hóa ngày nay: Là một công dân của một quốc gia, làm thế nào chúng ta có thể hiểu thấu đáo về văn hóa và nghi thức xã giao của các quốc gia khác cũng như làm thế nào chúng ta có thể có một lối ứng xử tốt? Để trả lời câu hỏi này, bài viết cho thấy kết quả của nghiên cứu về cách nuôi dưỡng những thói quen cơ bản được gọi là “*Lòng tốt toàn cầu*”, có ích cho trẻ em như một công dân toàn cầu và thể hiện làm thế nào để nuôi dưỡng giáo dục đạo đức và đức hạnh trong sự thực hành tới trẻ nhỏ, là những đối tượng trở thành công dân toàn cầu trong tương lai và tiếp đó sẽ mang lại hòa bình thực sự cho thế giới của chúng ta. Phương pháp định tính được thực hiện cho nghiên cứu này. Những người cung cấp thông tin chính bao gồm giám đốc trường, giáo viên, phụ huynh và học sinh đã tham dự chương trình Cuộc thi đạo đức hòa bình thế giới (World-PEC) vào năm 2018 từ Thái Lan, Miến Điện, Bangladesh và Nepal. Phỏng vấn chuyên sâu và cho thảo luận các nhóm chính đã được sử dụng như là phương tiện để thu thập dữ liệu bao gồm các tài liệu và bài báo nghiên cứu liên quan đến vấn đề này đã được phân tích và tổng hợp.

TTTS. THÍCH ĐỨC THIỆN
TTTS. THÍCH NHẬT TỪ